

XÂY DỰNG NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM THEO TINH THẦN ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ XIII CỦA ĐẢNG

 DUƠNG VĂN ĐẠI*

Ngày nhận: 02/6/2021

Ngày phản biện: 15/6/2021

Ngày duyệt đăng: 01/7/2021

Tóm tắt: Trong Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Đảng ta đã xác định một trong những nhiệm vụ trọng tâm: “Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân do Đảng lãnh đạo là nhiệm vụ trọng tâm của đổi mới hệ thống chính trị” [1]. Vì vậy, quán triệt và vận dụng quan điểm của Đảng trong xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc.

Từ khóa: Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam; xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam

BUILDING THE SOCIALIST LEGAL STATE OF VIETNAM IN THE SPIRIT OF THE NATIONAL CONGRATULATION, THE 13th SESSION OF THE PARTY

Abstract: In a Document of the National Congress, the Communist Party of Viet nam identified one of the key missions: “Continuing to build and complete the socialist of law State of the People, by the People and the People led by the Communist Party of Viet nam is a central task for the reformationn of the political system”. Therefore, the affirmation and application of the Party is stand point in building the socialist rule of law State has profound theoretical and practical significance.

Keywords: The Socialist Republic of Viet Nam, building a socialist rule of law State.

1. Khái niệm Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Ở Việt Nam, khái niệm “nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa” lần đầu tiên được nêu ra tại Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VII (ngày 29/11/1991) và tiếp tục được khẳng định tại Hội nghị toàn quốc giữa nhiệm kỳ khóa VII của Đảng (năm 1994) cũng như trong các văn kiện khác của Đảng và Nhà nước.

Hiện nay có nhiều quan điểm khác nhau về nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, song quan điểm được nhiều nhà khoa học pháp lý thừa nhận là: “*Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam là Nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân, thực hiện nguyên tắc pháp quyền, do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo nhằm bảo đảm quyền con người, quyền công dân*”¹.

Đặc biệt, Hiến pháp năm 2013 đã hiến định rõ ràng về mô hình Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam: “*Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam do Nhân dân làm chủ; tất cả quyền lực nhà nước thuộc về Nhân dân mà nền tảng là liên*

minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức.”

Quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công, phối hợp, kiểm soát giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp” (Điều 2, Hiến pháp năm 2013).

Do vậy, sự quy định trong Hiến pháp tạo ra cơ sở pháp lý vững chắc cho việc xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày càng hoàn thiện hơn.

Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Đảng ta đã: “*Khẳng định bản chất của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam là Nhà nước của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân*”². Chính vì

* Học viện Chính trị - Bộ Quốc phòng

¹ Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, giáo trình Nhà nước và Pháp luật Việt Nam (dành cho chương trình Cao cấp LLCT), NXB Lý luận Chính trị, H.2018, tr.90.

² Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2021, tập 1, tr.100.

vậy, Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam có những đặc điểm cơ bản như sau:

Thứ nhất, Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam là nhà nước thực sự của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân, tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân mà nền tảng là liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức.

Thứ hai, quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công phối hợp, kiểm soát giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp.

Thứ ba, trong Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam con người là giá trị cao nhất; trong đó khẳng định và bảo vệ quyền con người, quyền công dân, tôn trọng sự bình đẳng của mọi cá nhân và thể nhân trong thụ hưởng và phát triển quyền, không có sự phân biệt đối xử, đều bình đẳng trước pháp luật.

Thứ tư, Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam là nhà nước do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo, đồng thời bảo đảm sự giám sát của nhân dân, sự giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc.

Thứ năm, Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam là nhà nước được tổ chức và hoạt động trên cơ sở Hiến pháp và pháp luật, bảo đảm tính tối cao của Hiến pháp và luật trong đời sống xã hội.

Thứ sáu, Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam là nhà nước phục vụ nhân dân, thực hiện đầy đủ quyền dân chủ của nhân dân, tôn trọng, lắng nghe ý kiến của nhân dân.

Thứ bảy, Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ, có sự phân công, phân cấp, đồng thời bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất của Trung ương.

2. Quan điểm của Đảng về Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam họp từ ngày 25/01/2021 đến ngày 01/02/2021 tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội XIII là một dấu mốc, một bước chuyển hết sức quan trọng, làm tiền đề cho các nhiệm kỳ tiếp theo để thực hiện thắng lợi mục tiêu chiến lược phát triển đất nước, trong đó nhiệm vụ trọng tâm trong nhiệm kỳ Đại hội XIII: "Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội

chủ nghĩa và hệ thống chính trị toàn diện, trong sạch, vững mạnh"³. Từ lý luận và thực tiễn cách mạng đã minh chứng: nhà nước là trụ cột của hệ thống chính trị, giữ vai trò trung tâm trong quá trình thực hiện thể chế hóa quan điểm, đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng. Đồng thời, Đảng ta khẳng định: "*Tiếp tục xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý, điều hành và năng lực kiến tạo phát triển. Đẩy nhanh tiến độ ban hành các luật trực tiếp thi hành Hiến pháp năm 2013. Xác định rõ hơn vai trò, vị trí, chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các cơ quan nhà nước, thực hiện tốt chức năng của Nhà nước, giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa Nhà nước, thị trường và xã hội*"⁴. Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và của toàn dân trong quá trình xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền, Đảng ta đã chỉ rõ một số thành tựu: "Xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa có nhiều tiến bộ, tổ chức bộ máy nhà nước tiếp tục được hoàn thiện, hoạt động hiệu lực và hiệu quả hơn; bảo đảm thực hiện đồng bộ các quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp"⁵.

Như vậy, tiến trình xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong kỷ đổi mới đến nay đã làm cho đất nước phát triển tốt hơn, ổn định; đời sống nhân dân được cải thiện; cơ sở vật chất của chủ nghĩa xã hội được xây dựng trên mọi mặt.

Bên cạnh những thành tựu, kết quả đạt được, Đảng ta cũng thẳng thắn chỉ ra những hạn chế, khuyết điểm còn tồn tại như: "*Xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa có mặt chưa đáp ứng tốt yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và quản lý đất nước trong tình hình mới... Cơ chế kiểm soát quyền lực chưa hoàn thiện; vai trò giám sát của nhân dân chưa được phát huy mạnh mẽ. Hệ thống pháp luật còn một số quy định chưa thống nhất, chưa đáp ứng kịp thời yêu cầu thực tiễn*"⁶. Do vậy, tiếp tục xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa

³ Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2021, tập 2, tr.334.

⁴ Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2021, tập 1, tr.284-285.

⁵ Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2021, tập 1, tr.71.

⁶ Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2021, tập 1, tr.89.

Việt Nam trong giai đoạn hiện nay, cần phải tiếp tục “hướng đến người dân”, giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng; kết hợp phát huy sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại; tôn trọng và bảo đảm quyền con người, quyền công dân; tạo lập nền tảng kinh tế - xã hội vững chắc cho sự tồn tại của Nhà nước pháp quyền.

3. Một số giải pháp xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam theo tinh thần Đại hội đại biểu toàn quốc, lần thứ XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam

Trên cơ sở quan điểm của Đảng, mục tiêu xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã được thể chế hóa, ghi nhận trong Hiến pháp, công cuộc xây dựng Nhà nước pháp quyền được xúc tiến và ngày càng được đẩy mạnh. Quán triệt tinh thần của Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, chúng tôi đề xuất một số giải pháp như sau:

Một là, phát huy dân chủ, bảo đảm quyền làm chủ của nhân dân trong xây dựng nhà nước và quản lý xã hội, tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân

Trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Đảng ta luôn xác định mục tiêu và phương hướng: “Thực hành và phát huy rộng rãi dân chủ xã hội chủ nghĩa, quyền làm chủ và vai trò chủ thể của nhân dân; củng cố, nâng cao niềm tin của nhân dân, tăng cường đồng thuận xã hội”⁷. Chính vì vậy, Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng đã nhấn mạnh: “Chúng ta chủ trương không ngừng phát huy dân chủ, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa thực sự của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân, trên cơ sở liên minh giữa công nhân, nông dân và trí thức do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo. Nhà nước đại diện cho quyền làm chủ của nhân dân, đồng thời là người tổ chức thực hiện đường lối của Đảng; có cơ chế để nhân dân thực hiện quyền làm chủ trực tiếp và dân chủ đại diện trên các lĩnh vực của đời sống xã hội, tham gia quản lý xã hội”⁸.

Từ những quan điểm, định hướng như trên, trong các chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đều quán triệt thực hiện dân chủ, tôn trọng và bảo đảm trên thực tế quyền dân chủ và làm chủ của nhân dân. Do vậy, cần thực hiện nghiêm túc các biện pháp như sau:

Thứ nhất, trong xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, dân chủ và quyền làm chủ của nhân dân được thể hiện ở những nội dung

chủ yếu sau đây: Nhân dân tham gia bầu cử các đại biểu của mình vào Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp; tham gia quản lý nhà nước ở địa phương và cơ sở... Thực hiện tốt: “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”.

Thứ hai, trong quản lý xã hội, nhân dân tham gia quản lý xã hội bằng phương thức tự nguyện, dựa vào thể chế đã được ban hành. Nhân dân tham gia quản lý xã hội bằng sự kết hợp, phối hợp với các tổ chức, các phong trào, các nguồn lực. Các ban, bộ, ngành và các chính quyền các cấp cần đặc biệt chú ý: “Thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở. Sâu sát cơ sở, tăng cường đối thoại, tiếp xúc với nhân dân, lắng nghe tâm tư, kịp thời giải quyết nguyện vọng hợp pháp, chính đáng của nhân dân”⁹.

Hai là, đẩy mạnh xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tổ chức thực hiện pháp luật

Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Đảng ta khẳng định: “*Gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng pháp luật với tổ chức thi hành pháp luật*”¹⁰.

Mục tiêu của hoạt động xây dựng pháp luật là phần đầu xây dựng được hệ thống pháp luật tương đối đầy đủ, đồng bộ, thống nhất, khả thi, đủ về số lượng và bảo đảm chất lượng; đồng thời đầu tư hợp lý nguồn lực và các điều kiện để thực hiện tốt các nhiệm vụ nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật. Để thực hiện biện pháp trên cần tập trung vào những nội dung cơ bản sau:

Thứ nhất, phải khẩn trương rà soát hệ thống pháp luật hiện hành; xây dựng chiến lược, chương trình, kế hoạch xây dựng pháp luật, đổi mới quy trình xây dựng pháp luật; đổi mới và nâng cao chất lượng lập pháp của Quốc hội; tăng số lượng các văn bản luật, giảm mạnh việc ban hành pháp lệnh; tăng tính cụ thể, tính khả thi của các quy định trong văn bản pháp luật.

Thứ hai, xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật và tổ chức thực hiện pháp luật phải bảo đảm sự phù hợp giữa ý chí chủ quan với thực tế khách quan

⁷ Đảng Cộng sản Việt Nam; Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập 1, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2021, tập 1, tr.38.

⁸ Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng, Một số lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, theo www.tapchicongsan.org.vn ngày 16/5/2021.

⁹ Đảng Cộng sản Việt Nam; Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập 1, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, H.2021, tr.192-193.

¹⁰ Đảng Cộng sản Việt Nam; Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập 1, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, H.2021, tr.179.

trong xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật; bảo đảm tính dân chủ, pháp chế, khoa học; bảo đảm tính hiệu quả của việc điều chỉnh pháp luật. Đồng thời bảo đảm sự tương thích giữa pháp luật quốc gia với pháp luật quốc tế mà Nhà nước Việt Nam đã ký kết Điều ước quốc tế hoặc gia nhập các tổ chức quốc tế.

Thực tiễn minh chứng, thông qua thực tế hoạt động của “Quốc hội khóa XIV đã tập trung ban hành nhiều văn bản quy phạm pháp luật để kịp thời thể chế hóa các chủ trương, đường lối của Đảng và tiếp tục cụ thể hóa, đưa Hiến pháp năm 2013 vào đời sống. Trong nhiệm kỳ vừa qua, Quốc hội đã thông qua 72 luật, 2 pháp lệnh và nhiều nghị quyết có chứa quy phạm pháp luật, đã tạo cơ sở pháp lý cho việc đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước”¹¹. Cho nên, “xây dựng hệ thống pháp luật đồng bộ, thống nhất, khả thi, công khai, minh bạch, ổn định”¹².

Ba là, tiếp tục đổi mới tổ chức, hoạt động của bộ máy nhà nước theo yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Thứ nhất, đổi mới tổ chức và hoạt động của Quốc hội

Đại hội Đại biểu toàn quốc Đảng Cộng sản Việt Nam lần thứ XIII: “*Tiếp tục đổi mới tổ chức và hoạt động của Quốc hội, bảo đảm Quốc hội thực sự là cơ quan đại biểu cao nhất của nhân dân, cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất. Đổi mới phương thức, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động, phát huy dân chủ, pháp quyền, tăng tính chuyên nghiệp trong tổ chức và hoạt động của Quốc hội*”¹³.

Nâng cao tính chuyên nghiệp của Quốc hội, chuyển từ một Quốc hội không chuyên trách, từ một Quốc hội họp theo định kỳ mỗi năm hai lần sang một Quốc hội có nhiều đại biểu chuyên trách và họp nhiều kỳ hơn. Đây là một trong những bảo đảm thực tế cho tính hợp lý và hiệu quả giám sát của Quốc hội.

Nâng cao tính tích cực của đại biểu Quốc hội trong các hoạt động liên quan đến nhiệm vụ đại biểu bao gồm cả hoạt động trực tiếp giám sát hoặc giám sát thông qua việc tiếp nhận ý kiến phản ánh của cử tri đối với hoạt động thực hiện quyền lực nhà nước của các cơ quan nhà nước.

Đặc biệt, ngày 23 tháng 5 năm 2021, thông qua kỳ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV, đại biểu Hội đồng Nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026, chất lượng đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp ngày càng nâng cao, xứng đáng với niềm tin và sự kỳ vọng của nhân dân.

Thứ hai, xác định rõ hơn quyền hạn và trách nhiệm của Chủ tịch nước

Vị trí, vai trò của chế định Chủ tịch nước trong Hiến pháp năm 2013 được tiếp tục kế thừa những quy định về thiết chế Chủ tịch nước trong các bản hiến pháp trước đó, nhất là Hiến pháp năm 1992. Chế định Chủ tịch nước được quy định thành một chế định độc lập, không nằm trong ba bộ phận quyền lực nhà nước là lập pháp, hành pháp, tư pháp. Để thực hiện đầy đủ chức năng nguyên thủ quốc gia, thay mặt nhà nước về đối nội, đối ngoại và thống lĩnh các lực lượng vũ trang; quan hệ giữa Chủ tịch nước với các cơ quan thực hiện quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp theo quy định của Hiến pháp và pháp luật.

Thứ ba, đổi mới tổ chức và hoạt động của Chính phủ, đẩy mạnh cải cách hành chính theo yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Đại hội Đại biểu toàn quốc Đảng Cộng sản Việt Nam lần thứ XIII đã nhấn mạnh: “*Tập trung xây dựng nền hành chính nhà nước phục vụ nhân dân, dân chủ, pháp quyền, chuyên nghiệp, hiện đại, trong sạch, vững mạnh, bảo đảm công khai, minh bạch, quản lý thống nhất, thông suốt, hiệu lực, hiệu quả. Tiếp tục thực hiện chương trình tổng thể cải cách hành chính và hiện đại hóa nền hành chính quốc gia*”¹⁴. Cải cách cơ cấu tổ chức, bộ máy của Chính phủ theo hướng tinh gọn, bộ quản lý đa ngành, đa lĩnh vực với những chức năng, nhiệm vụ được điều chỉnh; tập trung vào lĩnh vực quản lý nhà nước, quản lý vĩ mô, đặc biệt quan tâm xây dựng Chính phủ liêm chính, hành động, giải quyết những vấn đề lớn, quan trọng, tách khỏi hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp. Đẩy mạnh cải cách hành chính nhà nước, trước hết là những lĩnh vực có quan hệ tới đời sống của nhân dân và hoạt động của doanh nghiệp, kiên quyết bãi bỏ các thủ tục hành chính gây phiền hà cho tổ chức và công dân.

Thứ tư, đẩy mạnh Chiến lược cải cách tư pháp

¹¹ Quốc hội khóa XIV đã thành công khá toàn diện trên các lĩnh vực, theo www.qdnd.vn ngày 24/3/2021.

¹² Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc làm việc với các nhà khoa học về xây dựng nhà nước pháp quyền, theo www.baotintuc.vn ngày 01/7/2021.

¹³ Đảng Cộng sản Việt Nam; Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập 1, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, H.2021, tr.175.

¹⁴ Đảng Cộng sản Việt Nam; Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập 1, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, H.2021, tr.286.

theo yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Đại hội Đại biểu toàn quốc Đảng Cộng sản Việt Nam lần thứ XIII đã khẳng định: *“Xây dựng nền tư pháp Việt Nam chuyên nghiệp, hiện đại, công bằng, nghiêm minh, liêm chính, phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân. Hoạt động tư pháp có trọng trách bảo vệ công lý, bảo vệ quyền con người, quyền công dân, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của tổ chức, cá nhân”*¹⁵.

Đổi mới hệ thống tổ chức Tòa án theo thẩm quyền xét xử, bảo đảm cải cách hoạt động xét xử là trọng tâm của hoạt động tư pháp. Tổ chức hệ thống Viện kiểm sát cho phù hợp với hệ thống Tòa án. Sắp xếp lại cơ quan điều tra theo hướng thu gọn đầu mối. Tiếp tục đổi mới kiện toàn các tổ chức hỗ trợ tư pháp. Nâng cao trình độ chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp của đội ngũ cán bộ tư pháp và hỗ trợ tư pháp. Tăng cường các cơ chế giám sát, bảo đảm sự tham gia giám sát của nhân dân đối với hoạt động tư pháp.

Thứ năm, tiếp tục đổi mới tổ chức, hoạt động của chính quyền địa phương theo yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Đại hội Đại biểu toàn quốc Đảng Cộng sản Việt Nam lần thứ XIII đã nhấn mạnh: *“Hoàn thiện tổ chức bộ máy chính quyền các cấp gắn với tinh giản biên chế, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”*¹⁶. Do đó, quan triệth quan điểm, chủ trương của Đảng, cần thực hiện cụ thể các biện pháp như sau:

Tiếp tục đổi mới tổ chức hoạt động của chính quyền địa phương cho phù hợp với điều kiện ở nông thôn, đô thị, hải đảo... Nâng cao chất lượng hoạt động của hội đồng nhân dân và ủy ban nhân dân các cấp, bảo đảm quyền tự chủ và chịu trách nhiệm trong việc quyết định và tổ chức thực hiện những chính sách trong phạm vi được phân cấp.

Thực hiện sự phân công, phân cấp nhằm nâng cao tính chủ động của chính quyền địa phương, kết hợp chặt chẽ quản lý theo ngành và theo đơn vị hành chính; thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ; tổ chức hợp lý Hội đồng nhân dân, kiện toàn cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân và bộ máy chính quyền cơ sở.

Bốn là, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức đủ năng lực, phẩm chất đáp ứng yêu cầu nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa

Trong quá trình lãnh đạo cách mạng nước ta, đặc biệt là thời kỳ đổi mới, Đảng ta đã tích cực đẩy

mạnh: *“Xây dựng đội ngũ đảng viên và cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, người đứng đầu đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. củng cố lòng tin, sự gắn bó của nhân dân với Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa”*¹⁷.

Rà soát, bổ sung, hoàn thiện quy chế quản lý cán bộ, công chức; phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm, quyền hạn của mỗi cán bộ, công chức; tăng cường tính công khai, minh bạch, trách nhiệm của hoạt động công vụ.

Nâng cao chất lượng cán bộ, công chức cả về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, năng lực lãnh đạo, điều hành quản lý nhà nước.

Có chính sách đãi ngộ, động viên khuyến khích cán bộ, công chức hoàn thành nhiệm vụ và có cơ chế loại bỏ, bãi miễn những người không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm kỷ luật, mất uy tín với nhân dân.

Năm là, đổi mới và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước trong điều kiện xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa

Quan triệth quan điểm của Đại hội XIII chỉ rõ: *“Đảng lãnh đạo Nhà nước bằng Cương lĩnh, chiến lược, các chủ trương, chính sách lớn, bằng công tác tổ chức, cán bộ, bằng kiểm tra, giám sát”*¹⁸. Đó là phương hướng quan trọng tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng trong quá trình xây dựng và hoàn thiện pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Chính vì lẽ đó, cần thực hiện tốt các biện pháp như sau:

Thứ nhất, thực hiện tốt phương hướng Đảng lãnh đạo Nhà nước bằng đường lối, quan điểm, nghị quyết; lãnh đạo thể chế hóa, cụ thể hóa thành Hiến pháp, pháp luật, kế hoạch, các chương trình công tác lớn của Nhà nước; bố trí đúng cán bộ và thường xuyên kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết của Đảng.

Thứ hai, Đảng lãnh đạo Nhà nước nhưng không bao biện làm thay Nhà nước, trái lại phát huy mạnh mẽ vai trò chủ động sáng tạo của Nhà nước trong quản lý đất nước và xã hội. Để làm được như vậy, cần tập trung rà soát, bổ sung, điều chỉnh, ban hành mới, xây dựng đồng bộ hệ thống các quy chế, quy định, quy trình công tác để đổi mới phương thức

¹⁵ Đảng Cộng sản Việt Nam; Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập 1, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, H.2021, tr.287.

¹⁶ Đảng Cộng sản Việt Nam; Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập 1, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, H.2021, tr.286.

¹⁷ Đảng Cộng sản Việt Nam; Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập 2, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, H.2021, tr.334.

¹⁸ Đảng Cộng sản Việt Nam; Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập 1, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, H.2021, tr.196.

lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị. Khắc phục tình trạng Đảng bao biện, làm thay hoặc buông lỏng lãnh đạo các cơ quan quản lý nhà nước.

Đặc biệt, Đảng lãnh đạo toàn diện nhà nước, song “cần nhận thức đúng đắn tính tất yếu khách quan của việc giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước xuất phát từ bản chất cách mạng, khoa học, vai trò, sứ mệnh lịch sử của Đảng và mục tiêu lý tưởng đấu tranh của Đảng Cộng sản; xuất phát từ thực tiễn lịch sử đấu tranh cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; xuất phát từ sứ mệnh lãnh đạo xây dựng xã hội mới - xã hội chủ nghĩa của Đảng”¹⁹. Năng lực lãnh đạo của Đảng thể hiện trước hết ở việc xây dựng, kiện toàn, sử dụng và phát huy vai trò của bộ máy nhà nước. Sự tin yêu Nhà nước, sự tham gia tích cực của nhân dân vào quản lý nhà nước là một trong những tiêu chuẩn để đánh giá năng lực lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước.

Như vậy, xây dựng nhà nước pháp quyền Việt Nam xã hội chủ nghĩa là một quá trình lâu dài, khó khăn và phức tạp. Quá trình xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân phải dựa trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước, pháp luật kiểu mới; quán triệt, vận dụng quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

Với quyết tâm của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, của cả hệ thống chính trị, trong sự đoàn kết,

thống nhất, chúng ta tin tưởng vào sự thành công của quá trình xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân với mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. □

Tài liệu tham khảo

1. Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập 1, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, H.2021, tr.174.
2. Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013.
3. Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*, (dẫn theo www.tapchicongsan.org.vn ngày 16/5/2021).
4. Hội đồng Lý luận Trung ương, *30 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên Chủ nghĩa xã hội*, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, H.2020.
5. GS, TS. Trần Ngọc Đường, *Xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa*, tạp chí Tuyên giáo, tháng 4 năm 2021.
6. Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, *Giáo trình Cao cấp lý luận chính trị: Nhà nước và pháp luật Việt Nam*, Nxb Lý luận Chính trị, H.2018.
7. Đại học Luật Hà Nội, *Giáo trình Lý luận chung về Nhà nước và Pháp luật*, Nxb Tư pháp, H.2018.
8. Đại học Luật Hà Nội, *Giáo trình Luật Hiến pháp Việt Nam*, Nxb Tư pháp, H.2018.

¹⁹ Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, giáo trình Nhà nước và Pháp luật (dành cho hệ cao cấp lý luận chính trị), Nxb Lý luận Chính trị, H.2018, tr.69.

NHỮNG THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN CỦA...

(Tiếp theo trang 18)

với nhiều nước có thể nhận công dân Việt Nam học tập và làm việc. Những gia đình muốn con, em mình trở thành công dân toàn cầu, cũng phải xác định mục đích rõ ràng, đầu tư sức của, sức người, bản thân những cá nhân cần nỗ lực không ngừng để khẳng định mình... Tuy vậy, hạn chế của xu thế này là chảy máu chất xám, nhiều người lao động kém hiểu biết bị dụ dỗ, xuất khẩu lao động “chui” gây tổn thất về người, về của. Vì vậy, nhà nước cần có chính sách tuyên truyền giáo dục, những người muốn đi du học, xuất khẩu lao động; đồng thời nhà nước cũng cần có chế tài xử phạt chặt chẽ, nghiêm minh hơn đối với những tổ chức, cá nhân trục lợi, “lách luật” làm tổn thất sức người, sức của, hình ảnh công dân Việt Nam cũng như Nhà nước Việt Nam. □

Tài liệu tham khảo

1. Ngọc Hà (2018), *Du học tăng nói lên điều gì* <https://tuoitre.vn/du-hoc-tang-noi-len-dieu-gi-20181117211854024.htm>
2. Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013, tr.5.
3. Niên giám thống kê 2019, NXB Thống kê, tr.92.
4. Quy định số 05/2013/QĐ-TTg ngày 15 tháng 01 năm 2013 “Quy định việc công dân Việt Nam ra nước ngoài học tập”.
5. Kim Thanh (2019), *Lao động xuất khẩu của Việt Nam đang ở đâu so với các nước?* <http://dangcongsan.vn/xa-hoi/lao-dong-xuat-khau-cua-viet-nam-dang-o-dau-so-voi-cac-nuoc-538257.html>.
6. Swinburne-vn, *3 tiêu chí của công dân toàn cầu là gì* <https://swinburne-vn.edu.vn/news/3-tieu-chi-cua-cong-dan-toan-cau-la-gi/>
7. Oxfam (2020), *What is Global Citizenship*. <https://www.oxfam.org.uk/education/who-we-are/what-is-global-citizenship/>
8. UNESCO (2015), *Global citizenship education: Topics and learning objectives*. Paris: UNESCO Publishing. <https://unesdoc.unesco.org/ark:/48223/pf0000232993>